

Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản sau:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<b>1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ</b>		
1.1 Tổ chức mặt bằng công trường: Mặt bằng bố trí công trình tạm, thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu; Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước trong quá trình thi công.	Có bản vẽ kèm theo thuyết minh tổ chức chi tiết, hợp lý, phù hợp với khả năng, tiến độ thực hiện gói thầu và hiện trạng công trình.	Đạt
	Không có bản vẽ, không có thuyết minh hoặc giải pháp đưa ra không khả thi.	Không đạt
1.2 Giải pháp trắc đạc để thi công công trình	Có giải pháp phù hợp, khả thi	Đạt
	Giải pháp không phù hợp	Không đạt
1.3 Biện pháp thi công phần móng: Thi công sản xuất cọc BTCT và ép cọc; đào, đắp, bê tông, ván khuôn, cốt thép, xây tường móng	Trình bày đầy đủ các nội dung yêu cầu. Có thuyết minh kèm theo bản vẽ BPTC. Biện pháp khả thi, phù hợp với điều kiện của nhà thầu, phù hợp với tiến độ thi công	Đạt
	Trình bày thiếu các nội dung yêu cầu. Không có thuyết minh hoặc bản vẽ BPTC. Thuyết minh biện pháp thi công không khả thi, không phù hợp với điều kiện của nhà thầu, và tiến độ thi công.	Không đạt
1.4 Biện pháp thi công phần thân công trình: Thi công lắp đặt cốt thép, ván khuôn, bê tông kết cấu cột, dầm.	Trình bày đầy đủ các nội dung yêu cầu. Có thuyết minh kèm theo bản vẽ BPTC. Biện pháp khả thi, phù hợp với điều kiện của nhà thầu, phù hợp với tiến độ thi công	Đạt
	Trình bày thiếu các nội dung yêu cầu. Không có thuyết minh hoặc bản vẽ BPTC. Thuyết minh biện pháp thi công không khả thi, không phù hợp với điều kiện của nhà thầu, và tiến độ thi công.	Không đạt
1.5 Biện pháp thi công phần hoàn thiện: Xây tường, trát, sơn, lát gạch, thi công lắp đặt cấu kiện gỗ mái, lợp mái ngói, lắp đặt cửa gỗ, hoa văn mái.	Trình bày đầy đủ các nội dung yêu cầu. Có thuyết minh kèm theo bản vẽ BPTC. Biện pháp khả thi, phù hợp với điều kiện của nhà thầu, phù hợp với tiến độ thi công	Đạt
	Trình bày thiếu các nội dung yêu cầu. Không có thuyết minh hoặc bản vẽ BPTC. Thuyết minh biện pháp thi	Không đạt

	công không khả thi, không phù hợp với điều kiện của nhà thầu, và tiến độ thi công.	
1.6. Biện pháp thi công, phòng chống của nhà thầu trong mùa mưa, bão	Có giải pháp phù hợp, khả thi	Đạt
	Không có giải pháp	Không đạt
<b>2. Tiến độ thi công</b>		
2.1 Thời gian thi công công trình $\leq 360$ ngày.	Đề xuất thời gian thi công $\leq 360$ ngày.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công $> 360$ ngày.	Không đạt
2.2 Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công. b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công.	Đề xuất số lượng thiết bị, số lượng nhân lực đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đạt
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b).	Không đạt
2.3 Biểu đồ tiến độ thi công kèm biểu đồ bố trí nhân công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Có Biểu đồ tiến độ thi công và biểu đồ bố trí nhân công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Đạt
	Không có Biểu đồ tiến độ thi công và biểu đồ bố trí nhân công hoặc có Biểu đồ tiến độ thi công, biểu đồ bố trí nhân công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
<b>3. Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường</b>		
Hệ thống tổ chức bộ máy quản lý nhân sự tại công trường: Bao gồm các bộ phận quản lý tiến độ, kỹ thuật, hành chính kế toán, chất lượng, vật tư, thiết bị, an toàn, an ninh, môi trường, các đội, tổ thi công.	Có sơ đồ, nêu rõ trách nhiệm của từng bộ phận.	Đạt
	Không có sơ đồ, hoặc sơ đồ không nêu rõ trách nhiệm của từng bộ phận	Không đạt
<b>4. Các biện pháp bảo đảm chất lượng:</b>		
4.1 Chất lượng vật tư, vật liệu chính, được đưa vào sử dụng: - Có bảng danh mục đầy đủ các chủng loại vật tư, vật liệu xây dựng chính dùng cho công trình: Xi măng, cát, thép, đá dăm, gạch xây. - Có hợp đồng nguyên tắc với các đơn vị sản xuất hoặc kinh doanh cung cấp vật tư, vật liệu xây dựng đầy đủ các loại theo yêu cầu ở trên. Hợp đồng	Đáp ứng các nội dung theo yêu cầu	Đạt
	Không đáp ứng các nội dung theo yêu cầu	Không đạt

nguyên tắc được ký kết trong thời gian từ khi phát hành E-HSMT đến trước thời điểm đóng thầu và phải ghi rõ cung cấp các vật liệu cho gói thầu này (kèm theo tài liệu chứng minh năng lực của các đơn vị cung cấp). - Có trình bày đầy đủ các nội dung về công tác quản lý chất lượng vật tư, vật liệu.		
4.2 Thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công: Sơ đồ tổ chức giám sát, kiểm tra chất lượng, nghiệm thu các khâu thi công.... Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công ép cọc BTCT, đào đất, bê tông, ván khuôn, cốt thép, xây tường gạch, trát, lát, thi công cấu kiện gỗ mái, lợp mái ngói, thi công cửa	Thuyết minh đầy đủ và hợp lý với điều kiện của nhà thầu và biện pháp thi công gói thầu	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ, hợp lý	Không đạt
4.3 Thuyết minh quy trình quản lý tài liệu, hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán	Thuyết minh đầy đủ và hợp lý với điều kiện của nhà thầu và biện pháp thi công gói thầu	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ, hợp lý	Không đạt
<b>5. Các biện pháp bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường, an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy....</b>		
5.1 Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường: Các biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, bụi, kiểm soát rác thải, nhà vệ sinh của công nhân trên công trường	Trình bày đầy đủ các nội dung yêu cầu. Giải pháp trình bày hợp lý, khả thi	Đạt
	Trình bày thiếu các nội dung yêu cầu; hoặc giải pháp không hợp lý, khả thi	Không đạt
5.2 Quản lý an toàn trên công trường: Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; Phòng chống cháy nổ trong và ngoài công trường; An toàn giao thông ra vào công trường; Bảo vệ an ninh công trường, quản lý nhân lực, thiết bị.	Trình bày đầy đủ các nội dung yêu cầu. Giải pháp trình bày hợp lý, khả thi	Đạt
	Trình bày thiếu các nội dung yêu cầu; hoặc giải pháp không hợp lý, khả thi	Không đạt
5.3 Quản lý an toàn cho công trình và cư dân xung quanh công trường: Biện pháp đảm bảo an toàn cho các công trình liền kề; Bảo vệ các công trình hạ tầng, cây xanh trong khu vực xung quanh; An	Trình bày đầy đủ các nội dung yêu cầu. Giải pháp trình bày hợp lý, khả thi	Đạt
	Trình bày thiếu các nội dung yêu cầu; hoặc giải pháp không hợp lý, khả thi	Không đạt

toàn cho cư dân xung quanh công trường.		
<b>6. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì</b>		
Đề xuất giải pháp bảo hành, bảo trì công trình sau khi đưa vào sử dụng theo đúng các quy định hiện hành của nhà nước	Có giải pháp cụ thể, thời gian bảo hành không ít hơn 12 tháng	Đạt
Thời gian bảo hành không ít hơn 12 tháng.	Không có giải pháp cụ thể, thời gian bảo hành ít hơn 12 tháng.	Không đạt
<b>7. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến thời điểm đóng thầu:</b>		
7.1. Tiến độ thực hiện hợp đồng: Chứng minh bằng cam kết của nhà thầu nếu có bất kỳ một đơn vị, cơ quan nào phát hiện nhà thầu cam kết không trung thực, nhà thầu sẽ bị loại và sẽ bị coi là gian lận theo quy định tại Khoản 4 Điều 16 Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại Điều 87 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP và quy định khác của pháp luật có liên quan. <i>Lưu ý: Cam kết được ký, đóng dấu, ngày phát hành cam kết phải sau ngày phát hành E-HSMT và trước thời điểm đóng thầu.</i>	Không có hợp đồng nào mà nhà thầu chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu..	Đạt
	Có từ 01 hợp đồng mà nhà thầu chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu hoặc không có cam kết hoặc cam kết không đúng, đủ nội dung theo yêu cầu..	Không đạt
7.2 Chất lượng công trình: Chứng minh bằng cam kết của nhà thầu, nếu có bất kỳ một đơn vị, cơ quan nào phát hiện nhà thầu cam kết không trung thực, nhà thầu sẽ bị loại và sẽ bị coi là gian lận theo quy định tại Khoản 4 Điều 16 Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại Điều 87 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP và quy định khác của pháp luật có liên quan. <i>Lưu ý: Cam kết được ký, đóng dấu, ngày phát hành cam kết phải sau ngày phát hành E-HSMT và trước thời điểm đóng thầu..</i>	Không có công trình nào mà nhà thầu thi công bị cơ quan có thẩm quyền hoặc chủ đầu tư kết luận không đảm bảo chất lượng theo quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng..	Đạt
	Có từ 01 công trình mà nhà thầu thi công bị cơ quan có thẩm quyền hoặc chủ đầu tư kết luận không đảm bảo chất lượng theo quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng hoặc không có cam kết hoặc cam kết không đúng, đủ nội dung theo yêu cầu.	Không đạt
7.3 Vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng và lý do. Chứng minh bằng cam kết của nhà thầu, nếu có bất kỳ một đơn vị, cơ quan nào phát hiện nhà thầu cam kết không trung thực, nhà thầu sẽ bị loại và sẽ bị coi là gian lận theo quy định tại	Không có hợp đồng nào mà nhà thầu vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu, trừ trường hợp bất khả kháng.	Đạt
	Có từ 01 hợp đồng mà nhà thầu vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng	Không đạt

<p>Khoản 4 Điều 16 Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại Điều 87 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP và quy định khác của pháp luật có liên quan.</p> <p><i>Lưu ý: Cam kết được ký, đóng dấu, ngày phát hành cam kết phải sau ngày phát hành E-HSMT và trước thời điểm đóng thầu.</i></p>	<p>do lỗi của nhà thầu, trừ trường hợp bất khả kháng hoặc không có cam kết hoặc cam kết không đúng, đủ nội dung theo yêu cầu.</p>	
<p>7.4 Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu theo Khoản 1 Điều 18 Nghị định 24/2024/NĐ-CP. Chứng minh bằng cam kết của nhà thầu, nếu có bất kỳ một đơn vị, cơ quan nào phát hiện nhà thầu cam kết không trung thực, nhà thầu sẽ bị loại và sẽ bị coi là gian lận theo quy định tại Khoản 4 Điều 16 Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại Điều 87 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP và quy định khác của pháp luật có liên quan.</p> <p><i>Lưu ý: Cam kết được ký, đóng dấu, ngày phát hành cam kết phải sau ngày phát hành E-HSMT và trước thời điểm đóng thầu.</i></p>	<p>Không có gói thầu nào mà nhà thầu bị đánh giá về uy tín trong việc tham dự thầu theo quy định tại Khoản 1 Điều 18 Nghị định 24/2024/NĐ-CP.</p>	Đạt
	<p>Có từ 01 gói thầu mà nhà thầu bị đánh giá về uy tín trong việc tham dự thầu theo quy định tại Khoản 1 Điều 18 Nghị định 24/2024/NĐ-CP hoặc không có cam kết hoặc cam kết không đúng, đủ nội dung theo yêu cầu.</p>	Không đạt
<b>Kết luận</b>	<p>Các tiêu chuẩn chi tiết 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 được xác định là đạt.</p>	Đạt
	<p>Không thuộc trường hợp nêu trên</p>	Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 được đánh giá là đạt (tất cả các chi tiết được đánh giá là đạt). Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6,7 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo